

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA
Bản án số: 14/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 01/8/2025.
V/v tranh chấp: “Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà **Nguyễn Lê Viên**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông **Nguyễn Ngọc Ngân**
ông **Trần Ngọc Tây**

- *Thư ký phiên tòa:* bà **Lê Thị Kiều Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* ông **Nguyễn Giải Mạnh Phi** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/6/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10/7/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà **Phạm Thị Huỳnh H**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn LS 1, xã VL, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường BNT, tỉnh Khánh Hòa).

Bà H vắng mặt.

Bi đơn: ông **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1991

Địa chỉ: 82 NPC, thôn LS 1, xã VL, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường BNT, tỉnh Khánh Hòa).

Ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn - bà Phạm Thị Huỳnh H trình bày: bà H và ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VL, thành phố Nha Trang (nay là phường BMT) và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 67, ngày 23/7/2020.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa hợp, hạnh phúc. Tuy nhiên, khoảng thời gian gần đây, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn. Bà H và ông T sống ly thân đã gần hai năm, mỗi người ở một nơi, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Đến nay, bà H nhận thấy không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với ông T được nữa nên yêu cầu Tòa giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Về con chung: bà H và ông T có một con chung là Nguyễn Ngọc Hà Th, sinh ngày 26/8/2016. Ly hôn, bà H đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con chung tròn 18 tuổi và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn – ông Nguyễn Ngọc T: mặc dù đã được Tòa án tiến hành tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đến Tòa để lấy lời khai, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án, nhưng ông T không đến Tòa làm việc theo giấy triệu tập nên Tòa án không lấy được lời khai của ông T, không hòa giải được vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 53, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Phạm Thị Huỳnh H được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc T; giao con chung Nguyễn Ngọc Hà Th, sinh ngày 26/8/2016 cho bà H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà H không yêu cầu. Tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật:

Bà Phạm Thị Huỳnh H khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Ngọc T nên tranh chấp giữa bà H và ông T là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Thẩm quyền giải quyết tranh chấp:

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc T hiện nay cư trú tại 82 Nguyễn Phan Chánh, thôn LS1, xã VL, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường BNT, tỉnh Khánh Hòa); căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

[1.3]. Về sự có mặt của các đương sự:

Tại phiên tòa, bà Phạm Thị Huỳnh H có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Nguyễn Ngọc T mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên

tòa không có lý do; căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà H, ông T.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị Huỳnh H và ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã VL, thành phố Nha Trang (nay là phường BNT) cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 67 ngày 23/7/2020; đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà H cho rằng, sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian gần đây giữa bà H và ông T xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn và đã sống ly thân gần 02 năm nay, mỗi người ở một nơi, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông T đến Tòa để làm việc nhưng ông T không chấp hành và vắng mặt tại phiên tòa, cho thấy ông T đã bỏ mặc, không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa ông và bà H. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định, tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của bà H là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận để bà H được ly hôn ông T.

[3]. Về con chung: bà Phạm Thị Huỳnh H và ông Nguyễn Ngọc T có một con chung là Nguyễn Ngọc Hà Thanh, sinh ngày 26/8/2016. Bà H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con chung tròn 18 tuổi và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, con chung hiện nay còn nhỏ, lại là nữ nên cần sự chăm sóc của mẹ. Hơn nữa, cháu Thanh đang chung sống cùng mẹ và có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Do đó, cần giao cháu Nguyễn Ngọc Hà Th, sinh ngày 26/8/2016 cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà H không yêu cầu.

[4]. Tài sản chung và nợ chung: bà Phạm Thị Huỳnh H xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: bà Phạm Thị Huỳnh H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 228, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, các Điều 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị Huỳnh H được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc T.

2. Về con chung: giao con chung Nguyễn Ngọc Hà Th, sinh ngày 26/8/2016 cho bà Phạm Thị Huỳnh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Ông Nguyễn Ngọc T tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: bà Phạm Thị Huỳnh H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0003616 ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa). Như vậy, bà Phạm Thị Huỳnh H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực I – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã VL (nay là phường BNT)
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 67, ngày 23/7/2020);
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Viên